

Số: **345/2025/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 367/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Vũ Thị Phương L**, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn N, xã K, thành phố H.

* *Bị đơn*: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn K, xã X, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Phương L và anh Trần Văn H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 17/05/2022 của UBND xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang nay là UBND xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Trần Minh K, sinh ngày 28/8/2022 cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Chị Vũ Thị Phương L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H số tiền 1.000.000 đồng/tháng, phương thức thực hiện cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, kể từ tháng 12/2025 cho đến khi con Trần Minh K đủ 18 tuổi; Chị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Phương L và anh Trần Văn H cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Chị Vũ Thị Phương L và anh Trần Văn H cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Phương L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng; được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001410 ngày 13/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Chị Vũ Thị Phương L đã nộp đủ án phí của vụ án.

Anh Trần Văn H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực I - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang;
(nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy